TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU** Bản án số: 38 /2020/HNGĐ-ST Ngày: 15-7-2020 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Vũ Thị Phượng
2. Ông Thái Khắc Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ *tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 168/2020/TLST- HNGĐ ngày 27/4/2020 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐST-HNGĐ ngày 16/6/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Thu T, sinh năm: 1993. (có mặt)
Trú tại: Tổ 12, khu phố P, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Bị đơn*: Ông Vũ Khắc Nhật M, sinh năm: 1996. (vắng mặt)
Trú tại: Tổ 1, khu phố M, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Trần Thị Thu T trình bày:

Bà và ông Vũ Khắc Nhật M tự nguyện kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu vào ngày 09/10/2017. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do quan điểm cách sống, cách làm ăn có nhiều trái ngược nên vợ chồng thường xuyên cải vã. Mặc dù đã cố gắng giải quyết nhưng không có kết quả, ông bà ly thân từ tháng 10 năm 2019 đến nay.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt bà xin được ly hôn với ông M.

Về con chung: Ông bà có 01 con là cháu Vũ Hoài An, sinh ngày: 24/12/2019. Hiện nay bà đang nuôi con, sau khi ly hôn, bà xin nuôi con không

yêu cầu ông Minh cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/4/2020, ông Vũ Khắc Nhật M trình bày:

Ông thống nhất với nội dung bà T trình bày về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng. Ông xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt theo yêu cầu của bà T, ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông bà có 01 con là cháu Vũ Hoài A sinh ngày: 24/12/2019. Hiện nay bà T đang nuôi con, sau khi ly hôn, ông đồng ý giao con cho bà T nuôi, ông không cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình sống chung vợ chồng có nhiều khoản nợ chung, đề nghị tòa án giải quyết để ông và bà T cùng có trách nhiệm trả nợ. Về thông tin cụ thể các khoản nợ ông sẽ có đơn và làm các thủ tục tố tụng theo đúng quy định cho tòa trong thời hạn 7 ngày kể từ hôm nay.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã không chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét có đủ căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Trần Thị Thu T khởi kiện ông Vũ Khắc Nhật M, có hộ khẩu thường trú khu phố M, phường M, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Vũ Khắc Nhật M mặc dù được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông M và bà T tự nguyện xây dựng gia đình có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ngày 09/10/2017, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình sống chung vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng trong quan điểm, cách sống, cách làm ăn, không có tiếng nói chung. Vợ chồng nhiều lần cố

gắng giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả nên đã ly thân từ tháng 10/2019 đến nay. Ông M, bà T đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Thu T, cho bà được ly hôn với ông Vũ Khắc Nhật M.

Về con chung: Ông M, bà T có 01 con chung là Vũ Hoài A, sinh ngày: 24/12/2019. Ông M, bà T đều thống nhất giao cháu Vũ Hoài A cho bà T nuôi đến tuổi trưởng thành, ông M không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết

Về nợ chung: Bà T không yêu cầu tòa án giải quyết. Tại biên bản lấy lời khai ngày 29/4/2020 ông M có yêu cầu giải quyết nhưng sau đó mặc dù đã được Tòa án hướng dẫn thủ tục yêu cầu phản tố nhưng ông M không thực hiện, không đến tòa làm việc. Do đó, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét giải quyết trong vụ án này. Trường hợp ông M có yêu cầu thì khởi kiện bằng vụ án khác.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, khoản 3 Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thu T. Bà Trần Thị Thu T được ly hôn với ông Vũ Khắc Nhật M.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Hoài A, sinh ngày: 24/12/2019 cho bà Trần Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Ông Vũ Khắc Nhật M không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Vũ Khắc Nhật M có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị Thu T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004499 ngày 27/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Bà T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc tống đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- UBND p. M, P, BR-VT
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thảo Nguyên